Câu 1.

Đáp án nào dưới đây gồm các từ ngữ chỉ đặc điểm?

A. hòn đá, hộp quà

B. dòng suối, thác nước

C. dịu dàng, duyên dáng

D. nắng mai, mùa thu

Câu 2.

Câu nào dưới đây là câu giới thiệu?

A. Bống chăm chú nhìn khung cảnh hai bên đường.

B. Mẹ em là giáo viên mầm non.

C. Trong vườn, từng chùm vải chín đỏ chót.

D. Cây cối, hoa lá trong vườn đua nhau khoe sắc.

Câu 3.

Đáp án nào chỉ gồm các từ chỉ sự vật trong đoạn thơ sau?

Mẹ, mẹ ơi! Cô dạy:

Phải giữ sạch đôi tay

Bàn tay mà dây bẩn

Sách, áo cũng bẩn ngay.

(Theo Phạm Hổ)

A. ơi, phải, mà, cũng, dạy

B. mẹ, cô, tay, sách, áo

C. mẹ, sạch, bẩn, dạy, giữ

D. mẹ, cô, sạch, sách, giữ

Câu 4.

Đáp án nào dưới đây chỉ gồm các từ ngữ chỉ sự vật?

A. cá heo, khoai tây, dế mèn

B. bồ câu, cá sấu, gắn bó

C. bao la, mênh mông, cây cối

D. hạt lúa, cà rốt, cường tráng

Câu 5.

Đáp án nào dưới đây chỉ gồm các từ ngữ chỉ hoạt động?

A. vui chơi, vui vẻ, vui nhộn

B. ca sĩ, ca hát, ca ngợi

C. tập vở, tập viết, tập tô

D. học hành, học tập, học hỏi

Câu 6.

Câu nào dưới đây miêu tả đúng đặc điểm của con vật?

A. Đôi chân của con gà to như cái cột đình.

B. Voi con trèo cây nhanh thoăn thoắt.

C. Bộ lông của con hổ rực rỡ như cầu vồng bảy màu.

D. Đôi mắt của con mèo rất sáng và tinh nhanh.

Câu 7.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

1. Trong bếp, mẹ nhào bột để làm bánh.

2. Bộ lông chú mèo vàng óng, mượt mà.

3. Vải lụa mềm mại và có màu sáng bóng tự nhiên.

Câu số [[1]] là câu nêu hoạt động.

Câu 8.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Từ các tiếng "lập, tấn, trường, công" có thể ghép được tất cả [[2]] từ chỉ hoạt động.

Câu 9.

Hãy ghép hai vế thích hợp với nhau để tạo thành câu nêu đặc điểm.

Chùm phượng vĩ [(đỏ rực cả một góc sân.)]

Giàn hoa mướp [(vàng tươi trong nắng sớm.)]

Những chùm hoa bưởi [(trắng ngần và thơm ngát.)]

Câu 10.

Hãy ghép hai vế thích hợp với nhau để tạo thành câu nêu hoạt động.

Các bạn học sinh [(chăm chú nghe giảng.)]

Cô giáo [(đang giảng bài trong lớp học.)]

Bác lao công [(quét dọn sân trường vào mỗi sáng.)]